TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐỐP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **84**/2017/QĐST-HNGĐ	*Bù Đốp, ngày 10 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐỐP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Phạm Cao Khải**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Hoàng Thị Quýt**
2. Bà **Điểu Thị Hương**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 63/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn A**, sinh năm 1991

+ *Bị đơn:* Anh **Nguyễn B**, sinh năm 1987

+ *Người phiên dịch cho anh Tuấn:* Ông **Nguyễn C**, sinh năm 1963 (Theo đơn yêu cầu đề ngày 24/5/2017).

Cùng trú tại: Thôn M, xã N, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn A và anh Nguyễn B tự nguyện ly hôn.

- *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:* Chị A và anh B có hai người con chung tên Nguyễn D, sinh ngày 09/6/2014 và Nguyễn E, sinh ngày 02/11/2016. Chị A và anh B thống nhất: Anh Nguyễn B được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn D cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), chị Nguyễn A được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn E cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị A, anh B không phải cấp dưỡng cho con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị A và anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng mà không ai được quyền cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi có người yêu cầu quy định tại Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể thay đổi việc cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- *Về án phí*: Chị A tự nguyện chịu **300.000** (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị A đã nộp theo biên lai thu tiền số 0016501 ngày 18/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đốp. Phần án phí chị A đã thi hành xong. Anh B không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- *VKS, TA tỉnh Bình Phước;*
- *VKS, THADS huyện Bù Đốp;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, TA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phạm Cao Khải